UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4429 /SNNMT-TTBVCL

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 4 năm 2026

V/v hướng dẫn lịch thời vụ, cơ cấu giống và giải pháp kỹ thuật sản xuất lúa vụ Hè Thu, vụ Mùa năm 2026

Kính gửi:
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL Quảng Ngãi;
- Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL Kon Tum.

Trên cơ sở các ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị tại Hội nghị Tư vấn góp ý về lịch thời vụ và cơ cấu giống lúa sản xuất trong vụ Hè Thu, vụ Mùa năm 2026 do Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức vào ngày 28/4/2026;

Để các địa phương chủ động trong việc xây dựng kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu, vụ Mùa năm 2026 phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo đạt và vượt các chỉ tiêu nhiệm vụ đề ra, Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn lịch thời vụ, cơ cấu giống lúa sản xuất trong vụ Hè Thu, vụ Mùa năm 2026 với một số nội dung chính sau:

1. Nhận định về tình hình thủy văn, nguồn nước

a) Theo nhận định của Đài Khí tượng Thuỷ văn tỉnh Quảng Ngãi (Công văn số KHHM-02/17h00/QNGA ngày 15/4/2026), dự báo như sau:

- Về lượng mưa:

Tổng lượng mưa từ tháng 5-7/2026 dự báo xấp xỉ trung bình nhiều năm (TBNN). Mùa mưa ở khu vực phía Tây Trường Sơn xấp xỉ với TBNN và có khả năng bắt đầu từ khoảng nửa cuối tháng 5/2026. Khu vực đồng bằng và vùng núi phía Đông Trường Sơn khả năng đạt từ 50-150mm. Lượng mưa từ tháng 8-9/2026 có khả năng đạt mức xấp xỉ và thấp hơn từ 5-10% so với TBNN cùng kỳ.

- Về nhiệt độ:

Nhiệt độ trung bình trên toàn tỉnh từ tháng 5-7/2026 có khả năng đạt xấp xỉ hoặc cao hơn TBNN cùng kỳ từ 0,2-1,2°C. Từ tháng 8-10/2026 nhiệt độ duy trì ở cao hơn từ 0,5-1,5°C so với TBNN cùng kỳ. Ở khu vực phía Đông của tỉnh, các đợt nắng nóng tiếp tục gia tăng hơn về cường độ, có khoảng 02-04 đợt nắng nóng/tháng. Ở khu vực phía Tây tỉnh Quảng Ngãi, nắng nóng có xu hướng suy giảm và kết thúc trong nửa cuối tháng 5.

b) Về hiện trạng nguồn nước của các hồ chứa:

- Trên địa bàn phía Đông tỉnh Quảng Ngãi: Nguồn nước các hồ chứa cơ bản đảm bảo cung cấp tưới cho sản xuất nông nghiệp trong đầu và giữa vụ Hè Thu 2026 trên địa bàn phía Đông tỉnh Quảng Ngãi. Tuy nhiên, khi tình hình nắng nóng gay gắt bắt đầu diễn ra trên diện rộng, kéo dài nên lượng nước trữ của hầu hết các hồ chứa trên địa bàn tỉnh sẽ giảm nhanh, nhất các hồ chứa, đập dâng có quy mô

nhỏ, vùng tưới cuối kênh chính hoặc vùng tưới của các hồ chứa, đập dâng có quy mô nhỏ khả năng xảy ra hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn cuối vụ Hè Thu 2026.

- Trên địa bàn phía Tây tỉnh Quảng Ngãi: Nguồn nước cơ bản đáp ứng nhu cầu tưới cho sản xuất nông nghiệp vụ Hè Thu và vụ Mùa năm 2026.

2. Lịch thời vụ và cơ cấu giống

2.1. Đối với khu vực phía Đông Quảng Ngãi

a) Lịch thời vụ: Bố trí lịch thời vụ gắn với cơ cấu giống lúa trung, ngắn ngày tùy vào điều kiện cụ thể từng vùng, đảm bảo lúa vụ Hè Thu trổ tập trung **từ 30/7 đến trước 10/8,** phấn đấu thu hoạch xong trước ngày **10/9/2026**. Bố trí theo khung lịch thời vụ sau:

- Đối với chân ruộng không chủ động nước tưới *(sử dụng nguồn nước từ ao, hồ, đập nhỏ)*: Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 3975/SNNMT-TTBVCL ngày 17/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đối với chân ruộng chủ động tưới tiêu:

+ **Trà chính vụ:** Gieo sạ từ ngày **25/5 đến 05/6/2026** đối với các giống lúa có thời gian sinh trưởng (TGST) từ 95 ngày đến dưới 105 ngày.

+ **Trà muộn:** Gieo sạ từ ngày **06/6 đến 10/6/2026** đối với các giống lúa có TGST dưới 95 ngày, để kịp thu hoạch trước khi có mưa lũ.

b) Cơ cấu giống lúa

- Giống chủ lực:

+ Nhóm giống lúa chất lượng: Bắc Thịnh, Hà Phát 3, VNR20, TBR97, HG12, HG244, QNg13, Thiên Hương 6, ĐB18.

+ Nhóm giống lúa chế biến: TBR1, ML232, PY2.

- Giống bổ sung:

+ Nhóm giống lúa chất lượng: ĐT68, BĐR57, Sơn Lâm 1, ĐT100, Hương Châu 6.

+ Nhóm giống lúa chế biến: ĐH 815-6, HĐ34, TBT132

- Giống triển vọng:

+ Nhóm giống lúa chất lượng: QNg128, Đài Thơm 8, QC11, Hương Xuân, VNR98, SMART 56, VN121, VH11.

+ Nhóm giống lúa chế biến: ĐB6, ĐBR999, DT45.

2.2. Đối với khu vực phía Tây Quảng Ngãi

Bố trí thời vụ gieo cấy đối với lúa nước tùy vào điều kiện cụ thể từng vùng, đảm bảo lúa trổ tập trung **từ cuối tháng 8/2026 đến đầu tháng 9/2026**. Bố trí theo khung lịch thời vụ sau:

a) Đối với vùng phía Tây Trường Sơn:

- Lúa sạ: Sạ từ ngày 01/6 - 20/6/2026.

- Lúa cấy: Gieo mạ từ ngày 20/5 - 05/6/2026, cấy từ ngày 10/6 - 25/6/2026.

b) Đối với vùng phía Đông Trường Sơn:

- Lúa sạ: Sạ từ ngày 01/6 - 20/6/2026.

- Lúa cấy: Gieo mạ từ ngày 15/5 - 30/5/2026, cấy từ ngày 05/6 - 20/6/2026

c) Cơ cấu giống:

- Giống chủ lực: Bắc Thịnh, Sơn Lâm 1, Hương châu 6, Hà Phát 3, BC15, Thiên Hương 6, HG244, QNg13.

- Giống bổ sung: ĐBR57, Đài thơm 8, TBR225, HG12, TBT132, TBR 97, ĐT 68.

- Giống triển vọng: Hương Xuân, VNR98, QC11, QNg128.

3. Một số lưu ý trong tổ chức thực hiện

3.1. Chất lượng giống lúa và lượng giống gieo sạ:

- Sử dụng giống lúa thuần cấp nguyên chủng hoặc giống cấp xác nhận, lượng giống gieo sạ: 90-100kg/ha.

- Ngoài ra, tùy vào điều kiện cụ thể của từng địa phương có thể lựa chọn và sử dụng những giống lúa đã công nhận chính thức được phép sản xuất, kinh doanh hoặc đã được cấp quyết định công nhận lưu hành, quyết định công nhận lưu hành đặc cách tại vùng Duyên hải Nam Trung Bộ - Tây nguyên.

3.2. Đối với giống lúa mà các Công ty giống, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân đã ký Hợp đồng với địa phương *(có cam kết bảo hiểm năng suất)* để triển khai mô hình trình diễn giống lúa triển vọng, sản xuất lúa chất lượng, hàng hóa, sản phẩm hữu cơ, sản xuất nông nghiệp sạch theo liên kết sản xuất tiêu thụ và hình thành chuỗi giá trị trong sản xuất lúa thì được tiếp tục tổ chức sản xuất theo Hợp đồng đã ký kết.

3.3. Đối với cây lúa cạn: Thực hiện gieo sạ khi đất đủ ẩm và số lần mưa tương đối đều; sử dụng một số giống lúa cạn có thời gian sinh trưởng trung ngày, năng suất cao, có khả năng chịu hạn tốt, có khả năng thích ứng sinh thái rộng.

3.4. Về nguồn nước: Đề nghị Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tổ chức mở nước trước thời điểm gieo sạ 15 ngày, nhằm đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời nguồn nước phục vụ sản xuất vụ Hè Thu năm 2026. Đồng thời, cần tăng cường công tác kiểm tra, vận hành hệ thống công trình thủy lợi hiệu quả, điều tiết nước hợp lý theo từng khu vực, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho người dân triển khai gieo sạ đúng lịch thời vụ.

3.5. Tăng cường áp dụng các biện pháp kỹ thuật trong sản xuất lúa:

- Các địa phương chủ động thực hiện các giải pháp tiết kiệm nguồn nước tưới ngay từ đầu vụ trong phương án phòng chống hạn do địa phương xây dựng và đã được phê duyệt nhằm đảm bảo yêu cầu nước tưới cho các loại cây trồng.

- Huy động mọi nguồn lực, máy làm đất để tập trung làm đất, phơi ải; bố trí gieo sạ tập trung với những giống có cùng thời gian sinh trưởng (1-2 giống lúa) cho từng cánh đồng để thuận tiện cho việc cơ giới hóa trong khâu làm đất, gieo sạ, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh và thu hoạch; tổ chức cho nông dân ra quân diệt chuột đồng loạt, áp dụng tổng hợp các biện pháp thủ công, sinh học và hóa học.

- Thực hiện nghiêm túc những chỉ dẫn, khuyến cáo của ngành trồng trọt và bảo vệ thực vật trong việc phòng trừ sâu bệnh hại; chủ động theo dõi, diễn biến khí hậu thời tiết, nắm chắc quy luật phát sinh, phát triển của các đối tượng dịch hại. Tăng cường điều tra, dự tính dự báo, thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, nhất là những nơi thường xuất hiện ổ dịch để kịp thời phòng trừ, hạn chế lây lan ra diện rộng.

- Tăng cường sử dụng phân chuồng, các loại phân hữu cơ để cải tạo đất và khuyến cáo nông dân bón phân vừa đủ, cân đối, tiết kiệm; bón vôi cải tạo đất đối với những chân ruộng bị chua, phèn.

- Đối với những diện tích có nguy cơ hạn hán, không đủ nước tưới kiên quyết không triển khai sản xuất lúa Hè Thu, khuyến cáo bà con chuyển đổi sang các loại cây trồng khác có nhu cầu nước ít hơn như: ngô, đậu, mè,...

- Triển khai các giải pháp kỹ thuật nhằm giảm giá thành sản xuất lúa, như giảm lượng giống gieo sạ, giảm thuốc trừ sâu, giảm lượng phân bón phù hợp, tiết kiệm nước tưới, áp dụng các kỹ thuật canh tác lúa tiên tiến, như: Áp dụng các biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp IPM, quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) "1 phải, 5 giảm",…góp phần giảm phát thải khí nhà kính; đồng thời khuyến cáo sử dụng thuốc sinh học và hạn chế phun thuốc bảo vệ thực vật sớm (*từ khi gieo sạ đến 25 ngày tuổi*).

Đề nghị UBND các xã, phường, đặc khu quan tâm triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Cục Trồng trọt và BVTV - VP phía Nam;
- Trung tâm Trồng trọt và BVTV miền Trung;
- Trung tâm Khảo kiểm nghiệm giống, sản phẩm cây trồng Miền Trung;
- Hội nông dân tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng Kinh Tế/KT, hạ tầng và ĐT các xã, phường, đặc khu;
- Báo và phát thanh, truyền hình Quảng Ngãi;
- GĐ, các PGĐ Sở;
- Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, TTBVTV$_{vttn.}$

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH QUẢNG NGÃI

Nguyễn Quang Trung